

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN K
TỈNH KIÊN GIANG
Số: 126/2021/QĐSHNGĐ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

K, ngày 29 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án D sự thụ lý số: 149/2021/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Tạ Thị Cẩm D**, sinh ngày 24/4/1990

Địa chỉ: Ấp Ba Núi, xã Bình An, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Phan Văn T**, sinh ngày 06/9/1986

Địa chỉ: Ấp BN, xã B A, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị Cẩm D và anh Phan Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về hôn nhân: Chị Tạ Thị Cẩm D và anh Phan Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Phan Gia H, sinh ngày 29/7/2018, chị D và anh T thỏa thuận về con như sau: Giao cháu Phan Gia H cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi.

Anh T được quyền thăm nom và chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có tài sản.

- Về nợ chung: Không có.

* Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng. Chị D tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000042 ngày 07/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Sau khi khấu trừ chị D được nhận lại 150.000 đồng.

Anh Phan Văn T phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án D sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án D sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K
- CC THA DS h. K
- UBND xã B A
- đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ .

THẨM PHÁN

Đã ký

LÊ THỊ DIỄM